

Bản án số: **278/2024/HS-ST**

Ngày 19/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu Hương**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Như Hùng

Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 294/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 288/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1987; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: tổ dân phố K, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi ở trước khi bị bắt: số 15, xóm G, thôn L, xã Đ, huyện Đ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Thanh L1 và con bà Nguyễn Thị C. Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ thứ 4. Vợ Nguyễn Thị C1, sinh năm 1987. Có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án (đã xóa án tích), 01 tiền sự (đã hết thời hiệu).

Bản án số 62/2012/HSST ngày 16/7/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 01 năm 04 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản (nộp án phí tháng 10/2012, đã xóa án tích).

Ngày 31/10/2017, Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, số tiền 1.500.000 đồng (đã nộp tiền ngày 02/11/2017).

Tạm giữ ngày 26/09/2024. Tạm giam ngày 02/10/2024.

Hiện bị cáo bị tạm giam tại: Nhà tạm giữ Công an quận T, thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1985; Trú tại Tổ dân phố K, N, P, tỉnh Vĩnh Phúc.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/9/2024, tổ công tác Công an phường T, quận T, thành phố Hà Nội tuần tra phát hiện Nguyễn Văn L đang đứng trước khu tập thể C, phường T, quận T, thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Văn L tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên phải L đang mặc ra 02 (hai) túi nilon màu trắng trong đó: 01 (một) túi có kích thước khoảng 2,5x2,5cm; 01 (một) túi có kích thước khoảng 1,8x2cm, bên trong mỗi túi đều chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) gói nilon màu vàng đen có kích thước khoảng 2x4,5cm bên trong có 01 (một) túi nilon chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng Công an. L khai số ma túy trên là ma túy “đá” của L đang mang đi để bán cho khách. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa L cùng tang vật về trụ sở Công an phường T để tiếp tục điều tra làm rõ.

Cơ quan công an thu giữ của Nguyễn Văn L:

- 02 (hai) túi nilon màu trắng trong đó 01 túi kích thước 2,5x2,5cm, 01 túi kích thước 1,8x2cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng.

- 01 (một) gói nilon màu vàng-đen kích thước khoảng 4,5x2cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (bên trong 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng).

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ-đen, gắn biển kiểm soát 88K3-5082, đã qua sử dụng, số khung RLHJC4301AY010649, số máy JC43E0809086.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9, màu xanh, số IMEI 1: 869112053523422, số IMEI 2: 869112053523430, bên trong lắp sim 0962678563 đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 7028/KL-KTHS ngày 04/10/2024 của Phòng K công an thành phố H kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 03 (ba) túi nilon, đều là ma túy loại Methamphetamine; tổng khối lượng 0,928 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L khai nhận hành vi phạm tội như sau: khoảng 12 giờ ngày 25/09/2024, có 01 người nam giới tài khoản zalo tên “Đêm Cô Đ” nhờ L mua hộ ma túy. Do L là người nghiện và biết chỗ mua ma túy nên đồng ý mua cho người này 2.550.000 đồng ma túy “đá”, lấy 200.000đ tiền công. Người này đồng ý và hẹn L đến khu vực tập thể C, phường T, quận T, thành phố Hà Nội để mua bán ma túy. Sau đó L đi chiếc xe máy biển kiểm soát: 88K3-5082 từ chỗ ở tại số A xóm G thôn L, xã Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội đến khu vực nghĩa trang thuộc xã Đ gặp một người nam giới (hiện không xác định nhân thân lý lịch) bán ma túy và mua của anh ta 2.550.000 đồng được 03 gói ma túy như đã nêu trên. L cất số ma túy trên trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, xóa tất cả tin nhắn zalo giữa L và “Đêm Cô Đ”, điều khiển xe máy đến khu vực tập

thể C, phường T, quận T, thành phố Hà Nội để bán ma túy cho “Đêm Cô Đơn”. Tuy nhiên, L chưa kịp gặp và bán ma túy cho người này thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với người tên zalo “Đêm Cô Đơn” hỏi mua ma túy của Nguyễn Văn L, L khai không biết rõ nhân thân, kiểm tra tài khoản zalo “Đêm Cô Đơn” trên điện thoại của L không có thông tin và số điện thoại của “Đêm Cô Đơn”. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ và xử lý.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Văn L, L khai không biết rõ nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ và xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ-đen, gắn biển kiểm soát 88K3-5082, đã qua sử dụng, số khung RLHJC4301AY010649, số máy JC43E0809086, qua điều tra xác định chủ đăng ký xe là anh Nguyễn Văn N (sinh năm 1985, trú tại: tổ dân phố K, N, P, Vĩnh Phúc, anh trai của Nguyễn Văn L). Anh N khai mua chiếc xe máy trên năm 2010 và xuất trình được giấy đăng ký xe. Năm 2022, anh N cho Nguyễn Văn L mượn chiếc xe để sử dụng. Anh N không biết L sử dụng xe máy để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh N. Anh N đã nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9, màu xanh, số IMEI 1: 869112053523422, số IMEI 2: 869112053523430, bên trong lắp sim 0962678563 đã qua sử dụng, qua điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Văn L, có liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 269/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Nguyễn Văn L từ 34 tháng đến 38 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn L, người chứng kiến Đinh Văn H, giám định viên Nguyễn Văn H1, cán bộ CAP Trịnh Ngọc H2 và đóng dấu của C2

tại các mép dán. Bên trong có: 02 túi nilon màu trắng trong đó 01 túi kích thước 2,5x2,5cm, 01 túi kích thước 1,8x2cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nilon màu vàng-đen kích thước khoảng 4,5x2cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (bên trong 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng). Có tổng khối lượng

0,84 gam ma túy Methamphetamine (khối lượng thu giữ ban đầu 0,928 gam; trích mẫu giám định 0,088 gam) và 01 (một) sim số 0962678563.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9, màu xanh, số IMEI 1: 869112053523422, số IMEI 2: 869112053523430.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn N vắng mặt và đã xin nhận lại tài sản là 01 chiếc xe máy, do đó không có yêu cầu gì khác.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ nhất mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi bị truy tố: Tại các Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ và Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 7028/KL-KTHS ngày 04/10/2024 của Phòng K Công an thành phố H và cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/9/2024, tại khu vực trước khu tập thể C, T, T, Hà Nội, Nguyễn Văn L có hành vi cất giấu trong người 0,928 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị Cơ quan công an kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Hành vi nêu trên Nguyễn Văn L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Văn L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi

phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương, do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Văn L có nhân thân không tốt, có 01 tiền án (đã xóa án tích), 01 tiền sự (đã hết thời hiệu). Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có việc làm và không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong dán kín bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn L, người chứng kiến Đinh Văn H, giám định viên Nguyễn Văn H1, cán bộ CAP Trịnh Ngọc H2 và đóng dấu của C2 tại các mép dán. Bên trong có:

+ 02 túi nilon màu trắng trong đó 01 túi kích thước 2,5x2,5cm, 01 túi kích thước 1,8x2cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng.

+ 01 gói nilon màu vàng-đen kích thước khoảng 4,5x2cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (bên trong 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng).

Có tổng khối lượng 0,84 gam ma túy Methamphetamine (khối lượng thu giữ ban đầu 0,928 gam; trích mẫu giám định 0,088 gam)

+ 01 (một) sim số 0962678563.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9, màu xanh, số IMEI 1: 869112053523422, số IMEI 2: 869112053523430. Đây là tài sản của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công chiếc điện thoại trên.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với người tên zalo “Đêm Cô Đơn” hỏi mua ma túy của Nguyễn Văn L, L khai không biết rõ nhân thân, kiểm tra tài khoản zalo “Đêm Cô Đơn” trên điện thoại của L không có thông tin và số điện thoại của “Đêm Cô Đơn”. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ và xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Văn L, L khai không biết rõ nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ và xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ-đen, gắn biển kiểm soát 88K3-5082, đã qua sử dụng, số khung RLHJC4301AY010649, số máy JC43E0809086, qua điều tra xác định chủ đăng ký xe là anh Nguyễn Văn N (anh trai của Nguyễn Văn L). Anh N khai mua chiếc xe máy trên năm 2010 và xuất

trình được giấy đăng ký xe. Năm 2022, anh N cho Nguyễn Văn L mượn chiếc xe để sử dụng. Anh N không biết L sử dụng xe máy để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho anh N. Anh N đã nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T trả lại xe cho anh N có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố **Nguyễn Văn L** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;
3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L **02** (hai) năm **08** (tám) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

4. Những vấn đề khác: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) phong bì niêm phong dán kín bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn L, người chứng kiến Đinh Văn H, giám định viên Nguyễn Văn H1, cán bộ CAP Trịnh Ngọc H2 và đóng dấu của C2 tại các mép dán. Bên trong có:

+ 02 (hai) túi nilon màu trắng trong đó 01 túi kích thước 2,5x2,5cm, 01 túi kích thước 1,8x2cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng.

+ 01 (một) gói nilon màu vàng-đen kích thước khoảng 4,5x2cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (bên trong 01 (một) túi nilon chứa tinh thể màu trắng).

Có tổng khối lượng 0,84 gam ma túy Methamphetamine (khối lượng thu giữ ban đầu 0,928 gam; trích mẫu giám định 0,088 gam).

+ 01 (một) sim số 0962678563.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 9, màu xanh, số IMEI 1: 869112053523422, số IMEI 2: 869112053523430.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2024).

5. Án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn L có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo phần quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP. Hà Nội ;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADSQ.Thanh Xuân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hương